

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thuốc nhỏ mắt

ESTOBRA

Rx Thuốc bán theo đơn

DUNG DỊCH NHỎ MẮT
VÔ TRÙNG
ESTOBRA

(Tobramycin 0,3%)
STERILE OPHTHALMIC
SOLUTION

Thành phần trong mỗi ml: Tobramycin (dưới dạng Tobramycin sulfat) 3mg; acid boric 5mg; natri borat 2mg; natri clorid 3mg; benzalkonium clorid 0,1mg; dinatri edetat 0,1mg; nước tinh khiết vừa đủ 1ml.

Mô tả: Dung dịch trong, không màu.

Dược động học:

Tobramycin được hấp thu kém qua giác mạc và kết mạc và chỉ có một lượng rất nhỏ được hấp thu vào trong mắt khi dùng tobramycin tại chỗ.

Dược lực học:

Tobramycin là một kháng sinh thuộc nhóm aminoglycosid.

Nhìn chung, Tobramycin có tác dụng với nhiều vi khuẩn Gram âm hiếu khí và một số vi khuẩn Gram dương ưa khí. Thuốc không có tác dụng với *Chlamydia*, nấm, virus và đa số các vi khuẩn kỵ khí. In vitro, tobramycin ức chế phần lớn các chủng nhạy cảm của *Acinetobacter calcoaceticus*, *Escherichia coli*, *Enterobacter aerogenes*, *Haemophilus influenzae*, *H. aegyptius*, *Klebsiella pneumoniae*, *Moraxella lacunata*, *Morganella morganii*, một số loài *Neisseria*, *Proteus mirabilis*, phần lớn các chủng *P.vulgaris*, *Pseudomonas aeruginosa*, *Staphylococcus aureus*, *S.epidermidis* và các liên cầu khuẩn (bao gồm một số *Streptococcus pneumoniae*). Tuy nhiên, các loài có thể có những thay đổi lớn về tính nhạy cảm in vivo. In vitro, tobramycin thường tác dụng kém hơn gentamycin đối với một số vi khuẩn Gram âm bao gồm E.coli và Serratia. Nhưng In vitro tobramycin lại mạnh hơn gentamycin đối với vi khuẩn nhạy cảm *Ps. aeruginosa* và có thể tác dụng với một số chủng của vi khuẩn kháng gentamycin. Tuy nhiên những khác biệt ấy không nhất thiết chuyển thành sự khác biệt về tính hiệu quả lâm sàng. Có sự kháng chéo giữa tobramycin và gentamycin nhưng có khoảng 10% các chủng kháng gentamycin còn nhạy cảm với tobramycin

Chỉ định:

- Điều trị tại chỗ cho những nhiễm trùng ở những cấu trúc ngoài của mắt và vùng phụ cận do những vi khuẩn nhạy cảm với tobramycin: viêm mí mắt, viêm túi lệ, viêm màng kết, viêm giác mạc.
- Phòng ngừa nhiễm trùng sau phẫu thuật mắt.

Liều dùng, cách dùng: Dùng theo chỉ dẫn của thầy thuốc

Liều dùng cho người lớn và trẻ em:

- Nhiễm khuẩn nhẹ và vừa: nhỏ 1-2 giọt vào mỗi bên mắt sau mỗi 4 giờ.
- Nhiễm khuẩn nặng: nhỏ 2 giọt vào mỗi bên mắt sau mỗi giờ cho đến khi triệu chứng được cải thiện.
- Có thể điều chỉnh tăng hoặc giảm liều tùy theo triệu chứng bệnh.

Thận trọng không nên ngưng điều trị quá sớm. Thời gian dùng không quá 7 ngày.

Chống chỉ định: Bệnh nhân dị ứng với tobramycin hoặc bất cứ thành phần nào khác của thuốc.

Chống chỉ định: Bệnh nhân dị ứng với tobramycin hoặc bất cứ thành phần nào khác của thuốc.

Thận trọng:

- Như các chế phẩm kháng sinh khác, sử dụng lâu dài có thể gây ra tình trạng bội nhiễm các chủng vi sinh vật không nhạy cảm, đặc biệt là nhiễm nấm. Nếu xảy ra bội nhiễm, nên chọn lựa giải pháp điều trị khác thích hợp hơn.

- Có thể xảy ra dị ứng chéo với các aminoglycoside khác. Nếu có dị ứng chéo xảy ra, nên ngưng thuốc và sử dụng phương pháp điều trị khác thích hợp hơn.

Tương tác thuốc:

Nếu sử dụng đồng thời tobramycin tại chỗ ở mắt và những kháng sinh toàn thân khác thuộc nhóm aminoglycosid sẽ làm tăng độc tính trên thận và cơ quan thính giác. Vì vậy nên thận trọng theo dõi nồng độ thuốc trong huyết thanh.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú:

- Chưa có thông tin đầy đủ về việc sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai. Do đó chỉ dùng khi thật sự cần.

- Có thể có nguy cơ gây tác dụng phụ cho trẻ đang bú mẹ, vì vậy phải cân nhắc giữa việc ngưng sử dụng thuốc hay ngưng cho con bú.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc:

- Estobra không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không đáng kể đến khả năng lái xe và vận hành máy móc. Nhìn mờ tạm thời hoặc rối loạn thị giác có thể ảnh hưởng tới khả năng lái xe và vận hành máy móc.

- Khi nhỏ mắt, nếu xảy ra hiện tượng nhìn mờ, bệnh nhân phải đợi cho đến khi thị lực phục hồi mới tiếp tục lái xe và vận hành máy móc.

Tác dụng phụ: Dung dịch nhỏ mắt ESTOBRA thường dung nạp tốt, nếu có triệu chứng ngứa mắt, phù mi mắt, viêm màng kết đỏ mắt ... sau khi dùng, cần ngưng sử dụng thuốc ngay.

“Thông báo cho bác sỹ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc”

Quá liều: Triệu chứng tương tự khi gặp tác dụng phụ của thuốc. Cần giảm liều hoặc ngưng dùng thuốc nếu cần thiết.

Đóng gói: hộp 1 lọ 5ml.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Bảo quản: Nơi khô mát, trong bao bì kín, ở nhiệt độ phòng không quá 30 độ C.

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Chỉ dùng thuốc trong vòng 15 ngày sau khi mở nắp.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC.

ĐỂ XA TÂM TAY TRÉ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

THUỐC CHỈ DÙNG NHỎ MẮT, KHÔNG ĐƯỢC UỐNG.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO SỰ CHỈ DẪN CỦA THẦY THUỐC.

Số đăng ký: VD-25994-16



Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA

Trụ sở chính: số 9 Nguyễn Công Trứ, Phạm Đình Hồ, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Địa điểm SX: 13-15 Lê Thánh Tông, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04-3933-2607 - **Website:** <http://dkpharma.vn>

Email: info@dkpharma.vn